

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung" giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1995; Nơi thường trú: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi tạm trú: Làng T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Võ Minh C, sinh năm 1991; Nơi thường trú: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi tạm trú: Làng T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh P và anh Võ Minh C thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. - Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Minh P và anh Võ Minh C thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Võ Kim N, sinh ngày 02/11/2019 cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2.2. - Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P và anh C thỏa thuận thống nhất anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Võ Kim N mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 20/7/2024 cho đến khi con thành niên. Trường hợp cháu N đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì anh C tiếp tục phải cấp dưỡng như thỏa thuận trên cho đến khi cháu N có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 hàng tháng. Chị P được nhận khoản tiền trên để nuôi cháu N.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3.- Về tài sản chung, về nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Án phí sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng, án phí sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Chị P tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí nên án phí mà chị P phải nộp tổng cộng là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005070 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Chị P đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Ủy ban nhân dân xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (đkkh ngày 21/11/2018);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu